

## Sư tử Si-ôn gầm thét

Người Chăn Huỳnh Thúc Khải



"Khi sư tử gầm thét, thì ai mà chẳng sợ? Khi Chúa Giê-hô-va đã phán dạy, thì ai mà chẳng nói tiên tri?" (A-mốt 3:8)

"Lời của A-mốt, người trong bọn chăn ở Thê-cô-a, là lời đã được soi dẫn cho người về Y-sơ-ra-ên, đang đời Ô-xia, vua Giu-đa, và đang đời Giê-rô-bô-am, con trai Giô-ách, vua Y-sơ-ra-ên, hai năm trước cơn động đất.

"Người nói rằng: ĐỨC Giê-hô-va sẽ **gầm thét từ Si-ôn**. Ngài làm cho vang tiếng mình ra từ Giê-ru-sa-lem. Những đồng cỏ của kẻ chăn chiên sẽ thâm sâu, chót núi Cạt-mên sẽ khô héo." (A-mốt 1:1-2)

1. Người trong bọn chăn
2. Lời đã được soi dẫn
3. Hai năm trước cơn động đất
4. Đồng cỏ thâm sâu ...núi Cạt-mên khô héo

Trong muông thú, sư tử được kể là vua. Nó được tặng cho biệt danh là "chúa tể rừng xanh." Trong sách Khải huyền, Chúa Jesus được mô tả là "Sư tử của chi phái Giu-đa"(Khải huyền5:5). Trong sách của mình, A-mốt mô tả Chúa Giê-hô-va như "Sư tử của Núi Si-ôn." Núi Si-ôn trong Cựu Ước được kể là "núi thánh." "ĐỨC Giê-hô-va... gầm thét từ Si-ôn" mô tả sự tức giận của Chúa đối với dân sự, như sự tức giận của một vị vua. Ngài sẽ phán những sứ điệp "như sư tử gầm thét." Chúa tức giận vì dân sự của Ngài đã bội nghịch mà vẫn biện hộ, cố chấp, không chịu ăn năn. Sứ điệp của tiên tri A-mốt cũng chính là sứ điệp của Chúa cho Hội-thánh Việt-nam ngày hôm nay.

### 1. Người trong bọn chăn

"Lời của A-mốt, **người trong bọn chăn** ở Thê-cô-a,.."(1:1)

Mở đầu sứ điệp, A-mốt xưng mình là "người trong bọn chăn." Ít nhất có hai ý nghĩa:

- a) Có thể ông là người chăn chiên thật theo nghĩa đen. Tức ông là một nông dân làm nghề chăn nuôi gia súc, trước khi được Chúa kêu gọi bước vào chức vụ tiên tri (A-mốt 7:14).
- b) Ông là "Người chăn" theo nghĩa thuộc linh. Bầy Chiên của Chúa chính là "nhà Y-sơ-ra-ên" mà ông cùng với những tiên tri thật của Chúa - là những người cứu mang gánh nặng thuộc linh cho dân sự - phải "ngày đêm canh giữ," quan sát từng "bước đi thuộc linh" của họ.

Mở đầu trong sứ điệp của mình, A-mốt đã tự giới thiệu mình là "Người chăn." - Người "trong bọn chăn." Khi viết lên "sứ điệp A-mốt," thì ông tự biết rằng mình đang thi hành sứ mạng của một nhà tiên tri. Ông tự biết mình là tiên tri của Chúa. Câu hỏi đặt ra là tại sao A-mốt không xưng mình là "tiên tri" hay là "tôi tớ của Chúa," mà ông lại chọn danh xưng là "Người chăn"?

Có ít nhất là ba lý do sau đây:

- a) A-mốt khiêm nhường: Ông không muốn phô trương chính mình mà chỉ muốn sứ điệp của Chúa được bày tỏ cho dân sự.

b) A-mốt nói thật: Vì ông vốn xuất thân là một người chăn chiên. Nói thật là một đức tính cần thiết cho một người hầu việc Chúa. Ông không phải là người được đào tạo chuyên nghiệp – học trò của những tiên tri – để trở thành một tiên tri. Ông cũng không phải là thành phần “con nòi cháu giống,” tức là người xuất thân từ gia đình có nhiều đời cha, ông làm tiên tri (A-mốt 7:14).

c) Có thể danh xưng “tiên tri” đã bị lạm dụng và trở nên hủ bại trong thời của ông (Xa-cha-ri 13:4)

### **Khoác áo tiên tri mà đi nói...xạo:**

*"...Họ cũng không còn mặc áo choàng bằng lông để đối trá nữa." (Xa-cha-ri 13:4)*

*"...Chúng nó lừa dối dân ta mà rằng: Bình an, mà chẳng có bình an chi hết." (Ê-xê-chi-ên 13:10)*

Có lẽ bắt đầu từ ý nghĩa "*chiếc áo da thú của A-đam*" mà các tiên tri ngày xưa mỗi người đều có một "*chiếc áo choàng bằng lông – da thú*" (Sáng thế ký 3:21; I Các Vua 11:29-30; 19:19; I Sa-mu-ên 28:14; Ma-thi-ơ 3:4).

Chiếc áo này nhắc nhở các tiên tri rằng: Con người vốn là tội nhân. Để có được "*chiếc áo công bình,*" Đức Chúa Trời phải "*giết chết*" một con thú - Hình ảnh về sự hy sinh chuộc tội của "*Chiên Con Đức Chúa Trời.*" - Chiếc áo choàng bằng da thú này, nhắc nhở các tiên tri đừng kiêu ngạo, mà phải biết rằng mình vốn là một tội nhân. "*Chiếc áo choàng*" tượng trưng cho chức vụ. Chức vụ tiên tri là một đặc ân, là một sự kêu gọi thiên thượng, nên các tiên tri cần phải cẩn thận giữ mình mỗi khi mặc "*chiếc áo.*"

Tuy nhiên, cho đến một thời điểm mà xã hội Y-sơ-ra-ên được phát triển về mọi mặt. Kinh tế phồn thịnh, đời sống sung túc, vật chất dư thừa...thì Đạo Chúa dần dần biến thành "*tôn giáo.*" Chính trong bối cảnh và hoàn cảnh như vậy "*chiếc áo tiên tri*" đã trở thành "*mốt thời thượng*" của giới "*quý tộc tôn giáo.*" Họ thích "*mặc áo tiên tri*" để được người khác tôn trọng.

Chức vụ tiên tri đương nhiên là được tôn trọng trong Y-sơ-ra-ên – Một xã hội mà Đạo Chúa gắn liền với lịch sử dân tộc. Chính vì chức vụ tiên tri được "*xã hội tôn giáo*" tôn trọng, cho nên có nhiều người thích mặc "*chiếc áo tiên tri.*" Để có được chiếc áo tiên tri, đương nhiên người ta phải tham dự một vài khóa "*huấn luyện làm tiên tri,*" (môn đồ của các tiên tri) được cấp giấy "*chứng nhận tiên tri*" và rồi họ được "*mặc áo tiên tri.*" Nhưng lẽ đương nhiên rất nhiều người trong số những "*tiên tri*" này không có sự kêu gọi của Đức Chúa Trời. Ngày nay nhiều người thích mang danh "*mục sư*" để được người khác (dân sự Chúa) tôn trọng. Nhưng họ có được sự kêu gọi của Chúa hay không thì ít người quan tâm.

*"Vậy nên, về phần **bọn** tiên tri đó... Chúng nó dạy cho các người sự hư không, và nói sự hiện thấy bởi lòng mình, chẳng phải bởi miệng Đức Giê-hô-va" (Giê-rê-mi 23:15-16).*

Xã hội Y-sơ-ra-ên trong thời kỳ sa sút thuộc linh, đẩy dẩy những con người "*mặc áo tiên tri mà đi nói...xạo.*" Đây chính là một trong những lý do mà A-mốt không muốn xưng mình là "*tiên tri*" mặc dù ông biết rõ mình đang thi hành "*sứ mạng tiên tri.*"

Hội-thánh Việt-nam ngày nay, danh xưng "*mục sư*" có thể được xếp vào diện "*khủng hoảng thừa.*" Nhưng những người thật sự thi hành chức vụ "*mục sư,*" mặc lấy tâm tình của một "*người trong bọn chăn*" thì thật là hiếm hoi. Chính những "*tiên tri dỏm*" đã làm cho "*danh xưng tiên tri,*" "*chiếc áo tiên tri*" trở thành "*tầm thường*" và "*hôi hám.*" Ngày nay nếu những ai còn có tâm tình, còn có sự cứu mang cho Hội-thánh, cho công việc nhà Chúa thật sự, thì thiết tưởng cũng nên vứt bỏ danh xưng "*mục sư*" đi là vừa. Hãy làm như A-mốt, vứt bỏ danh xưng "*tiên tri*" mà mặc lấy tâm tình "*người chăn,*" mà chăn dắt "*Đàn Chiên Thuộc Linh*" tức là Hội-thánh thật mà Ngài giao phó... có khi còn hay hơn.

## 2. Lời đã được soi dẫn

*"Lời của A-mốt, người trong bọn chẵn ở Thê-cô-a, là **lời đã được soi dẫn** cho người về Y-sơ-ra-ên..."*

A-mốt được Chúa soi dẫn để viết lên sứ điệp về thực trạng và tương lai của Y-sơ-ra-ên. Cái nhìn của A-mốt về Y-sơ-ra-ên hoàn toàn khác so với phần nhiều các tiên tri thời bấy giờ. Cái nhìn của A-mốt là cái nhìn được Chúa soi dẫn. Những gì ông nói, những gì ông viết là những gì mà ông đã trải nghiệm riêng tư với Chúa.

Dân sự của Chúa thì sống trong tội lỗi, còn các "tiên tri" thời bấy giờ thì cứ rao giảng những điều tốt đẹp cho họ. Dân sự đã đi sai trật đường lối của Chúa: Lời nói của họ làm cho Chúa buồn, việc làm của họ làm cho Chúa giận. Dù mang danh là con dân Chúa nhưng đời sống, việc làm của họ không hơn gì những dân tộc lân bang như Phi-li-tin, Am-môn, Mô-áp, Ê-đôm... mà Chúa đã rao chung một lời phán xét (A-mốt 1-2). Hầu như các tiên tri cùng thời của A-mốt, những sứ điệp của họ tuy có khác nhau về lời lẽ, bố cục, nơi chốn... nhưng không khác nhau về ý nghĩa và nội dung. Tất cả dường như chỉ có chung một mục đích là "vuốt ve dân sự bội nghịch," chỉ tổ làm cho "máu chùng lên máu," và "tội chùng trên tội." Bởi vì sự thực chính những tiên tri đó cũng sống trong tội thì làm sao họ có thể rao giảng những điều khác hơn được. Hội-thánh ngày nay cũng không hơn gì thế gian mấy... Dù mang danh là con dân Chúa nhưng phần nhiều con cái Chúa, các lãnh đạo cũng "nói dối, tham lam, trộm cắp, giả hình, kiêu ngạo..." nhưng các "tôi tớ Chúa" thì chỉ giảng những sứ điệp "vuốt ve dân sự" mà không mấy ai giảng những sứ điệp cảnh tỉnh, nhắc nhở họ.

*"Những **kẻ canh giữ của Y-sơ-ra-ên** đều là **đui mù, không biết chi hết**. Chúng nó thấy đều là **chó câm, chẳng biết sửa...** và ham ngủ; lại là **chó mê ăn không biết no**. Ấy là những kẻ chẵn chiên chẳng khôn sáng: mọi người theo đường riêng mình, mỗi người tìm tư lợi mình, người nào cũng vậy." (Ê-sai 56:10-11)*

Sứ điệp của A-mốt khiến cho nhiều người khó chịu. Thầy tế lễ A-ma-xia đã viết "tấu chương" (báo cáo) gửi lên vua Giê-rô-bô-am, vu cáo A-mốt làm "phản động." Tấu chương của A-ma-xia ghi rằng:

*"A-mốt tập lập nghịch cùng vua, ở giữa nhà Y-sơ-ra-ên; **đắt chẳng chịu nổi mọi lời của nó.**" (A-mốt 7:10)*

Thầy tế lễ A-ma-xia vu cáo A-mốt rằng A-mốt đang "tập hợp quần chúng để phản loạn, chống lại vua"(?)

A-mốt bị cáo buộc là chống vua. Đây là một thủ đoạn nhằm dập tắt tiếng nói của A-mốt. A-mốt có "chống vua" đi nữa là chống lại tội lỗi ở nơi vua, chứ A-mốt không chống lại "cái ngôi" của vua. Dẫu là vua thì vẫn là con người. Là con người thì vẫn có thể phạm tội. Là tiên tri của Chúa, A-mốt phải lên tiếng để chỉ cho vua biết rằng ông đang phạm tội và nếu vua không ăn năn, thì vua sẽ dẫn dân sự vào "họa diệt vong." A-mốt rao những sứ điệp chống lại dân sự của Chúa: từ vua cho đến dân. Chứ A-mốt không chỉ rao sứ điệp "chống vua" mà thôi! Chúng ta không chống lại nhà cầm quyền theo như Kinh-thánh dạy (Rô-ma 13:1-7). Nhưng chúng ta phải có trách nhiệm lên tiếng khi nhà cầm quyền đã đi vượt quá giới hạn của họ (dù sự lên tiếng này đôi khi phải trả giá.)

**"Đắt chẳng chịu nổi mọi lời của nó:"** Xã hội Y-sơ-ra-ên thời bấy giờ "*không chịu nổi*" những "sứ điệp" của A-mốt. Không phải A-mốt "điên khùng" gì mà chống lại, mà lên án dân sự của mình. Nhưng vì họ sống trong tội mà chẳng chịu ăn năn. Bên cạnh đó, chính các "tiên tri sa ngã" đã góp phần làm cho dân sự không ăn năn. Vì thái độ chống đối của họ đối

với A-mốt khiến cho dân sự nghĩ rằng: Chẳng lẽ tất cả các tiên tri đều sai, mà chỉ có một mình A-mốt đúng hay sao? Các mục sư ngày nay cũng vậy. Khi nghe sứ điệp về sự ăn năn, thay vì đón nhận, ăn năn để làm gương cho dân sự và sau đó tiếp tục kêu gọi dân sự ăn năn, thì họ lại quay sang tìm cách trừ dập, chống đối những người rao giảng sứ điệp. Khiến cho dân sự Chúa vốn đã ngã lòng càng thêm ngã lòng. Trách nhiệm này thuộc về ai? Chúa sẽ hỏi tội những "tiên tri" nào, những "thầy tế lễ" nào tìm cách chống lại sứ điệp về sự ăn năn!

Cá nhân A-mốt có thể không đúng hoàn toàn (vì là con người – nhân vô thập toàn). Nhưng, những gì ông đang nói với dân sự là *"Lời được soi dẫn."* Nói cách khác **"Đó là Lời Chúa!"** Họ "khó chịu" là vì họ sống trong tội và bị cáo trách. Lời của A-mốt là lời được soi dẫn từ Chúa. Chính Lời của Chúa đã cáo trách họ, làm cho họ "khó chịu" chứ không phải A-mốt làm cho họ bị "tổn thương." Cách duy nhất để thoát ra khỏi sự "khó chịu" đó, chính là ăn năn. Ăn năn tội lỗi mình với Chúa. Nhưng họ lại không chịu ăn năn! Một trong nhiều lý do khiến họ không ăn năn đó chính là lòng kiêu ngạo. Một số trong họ nghĩ rằng: "Tại sao mình phải làm theo lời của một 'kẻ vô danh tiểu tốt' như A-mốt! Hẳn vốn xuất thân từ một gả chăn chiên tầm thường?" Họ tìm cách để chạy tội, biện hộ, hoặc đổ lỗi cho hoàn cảnh... Và rồi cách tốt nhất đối với họ bây giờ là tìm cách buộc tội A-mốt - tiên tri của Chúa (như thầy tế lễ A-maxia đã làm). Họ tìm cách buộc tội ông, đưa ông vào tù, hoặc bôi nhọ danh dự để "vô hiệu hóa" sứ điệp của ông. Thật, đó là chỗ mà tiên tri Giê-rê-mi đã nói rằng: *"Lòng người ta là dối trá hơn mọi vật, và rất là xấu xa: Ai có thể biết được?"* (Giê-rê-mi 17:9)

Ngày hôm nay, Hội-thánh tức là dân sự của Chúa trong thời buổi hiện đại, cũng đang sống trong tội. Mà điều chính yếu là các đầy tớ của Chúa phần nhiều cũng đang sống trong tội. Thế nhưng, khi có ai đó lên tiếng, rao ra những sứ điệp hầu kêu gọi toàn thể dân sự Chúa, từ tín hữu cho đến hàng lãnh đạo...ai nấy hãy ăn năn, thì người ta lại tìm cách chống đối người đó. Cho rằng người đó bất mãn, hoặc người đó "không đủ tư cách, không xứng đáng" để rao sứ điệp hoặc vì nhiều lý do khác... và rồi tiếp tục sống trong tội mà không chịu ăn năn. A-mốt đã rao giảng rằng: *"Khi sư tử gầm thét, thì ai mà chẳng sợ? Khi Chúa Giê-hô-va đã phán dạy, thì ai mà chẳng nói tiên tri?"* (A-mốt 3:8) Điều này cho thấy rằng các "tiên tri," "thầy tế lễ" thời bấy giờ cho rằng A-mốt "không xứng tầm để dạy dỗ họ." Và rồi họ lại tiếp tục sống trong tội mà không chịu ăn năn. Các ông lãnh đạo "cờ bự" ngày hôm nay cần phải hiểu rằng Chúa có thể dùng bất kỳ ai để rao ra sứ điệp ăn năn. Vấn đề là các ông có ăn năn hay không mà thôi!

Lời Chúa trong Ê-sai chép rằng *"Hãy nói cho thấu lòng Giê-ru-sa-lem..."* (Ê-sai 40:2)

Các đầy tớ Chúa ngày nay có giảng cho "thấu lòng dân sự" hay chỉ nói để "lấy lòng dân sự?" Nói cho được lòng họ hầu tìm kiếm sự ủng hộ của đám đông, giữ yên ngôi vị...? Mà quên đi rằng chức vụ mà mình đã nhận từ nơi Chúa là việc mình "phải làm," không phải để được lòng người ta mà chính là để đẹp lòng Đức Chúa Trời (Ga-la-ti 1:10)?

### **3. Hai năm trước cơn động đất**

Trong thời của A-mốt đã xảy ra một cơn động đất. Cơn động đất này là sự phán xét mà Chúa đã thi hành trên dân sự của Ngài, để làm hoàn thành những "sự dữ" mà Ngài đã cậy tội tớ Ngài là A-mốt rao báo trước đó. Chúa đã thành tín để làm thành những gì Ngài đã phán dù lành hay dữ. A-mốt đã rao ra sứ điệp về sự ăn năn cho dân sự nhưng họ tiếp tục sống trong tội và không chịu ăn năn. Và rồi hai năm sau, Chúa cho một cơn động đất đã xảy ra. Không những tai họa về động đất mà trước đó, liên tục những tai họa khác như "nạn cào cào, mất mùa..." đã xảy ra. Có ít nhất là năm lần trong chương bốn, Lời Chúa chép rằng; *"Dầu vậy, các người cũng chẳng trở về cùng ta!"* (A-mốt 4:6, 8, 9, 10, 11)

Trong chương bốn, Lời Chúa bày tỏ rằng Chúa đã dùng những tai họa như: hạn hán không có nước uống, ruộng vườn bị mất mùa không đủ lương thực, sâu bệnh cắn phá mùa màng, gió nóng làm cháy lá cây, ruộng vườn khô héo, ôn dịch chết chóc, chiến tranh xảy ra khiến

những người trai trẻ phải lên đường và chết trận... Và có lẽ tai họa khủng khiếp nhất đã xảy ra mà A-mốt đã nói đến ngay trong phần đầu của sách đó là "*cơn động đất*." Muốn biết rõ mức độ thiệt hại của "*cơn động đất*" này, có lẽ chúng ta phải nhờ qua các tài liệu của những nhà khảo cổ. Tuy nhiên, điều mà chúng ta cần phải nói ở đây đó là: Chúa không nói suông! Chúa không chỉ liên tục kêu gọi người ta ăn năn, kêu hoài, kêu hoài... mà không làm gì hết. Chúa đã dùng những cái "roi nhẹ" như "gió nóng," "cào cào," "sâu keo..." Vừa đánh vừa kêu gọi ăn năn mà người ta không chịu ăn năn. Rồi đến lúc Chúa phải dùng đến cây "roi nặng:" Động đất!

A-mốt đã rao giảng những sứ điệp của mình suốt hai năm, trước khi cơn động đất đã xảy ra ở Y-sơ-ra-ên thời bấy giờ. Cơn động đất như một sự "phán xét cuối cùng và đau đớn" cho một thể hệ bội nghịch và cứng lòng. Đây là một bài học lớn cho Hội-thánh ngày nay. Hội-thánh ngày nay, (từ Tư Gia cho đến Truyền thống) đầy dẫy những thứ tội như: tham lam, kiêu ngạo, giả hình, nói dối, trộm cắp... Điều đáng buồn hơn hết là khi có ai đó rao giảng "sứ điệp về sự ăn năn," thì người ta chẳng những không nhìn nhận tội lỗi và ăn năn. Mà ngược lại, còn tìm cách che bai, loại bỏ hoặc dập tắt sứ điệp về sự ăn năn nữa. Hội-thánh thịnh thoảng hay đem dân Y-sơ-ra-ên ngày xưa ra để che bai trách móc họ về sự cố chấp, giả hình... Nhưng chính Hội-thánh ngày nay đang ở trong tình trạng của dân Y-sơ-ra-ên ngày xưa mà cũng chẳng mấy ai quan tâm!?

*"Hễ khi dân Ngài bị khốn khổ, chính Ngài cũng khốn khổ..." (Ê-sai 63:9)*

Khi Chúa đánh phạt dân mình, chính Ngài cũng đau lắm, như một người cha khi phải đánh con. Nhưng vì tình yêu lớn lao và mục đích đời đời Chúa không thể không "đánh." Khi chúng ta không ăn năn, Chúa sẽ sửa phạt bằng những "chiếc roi nhẹ." Nhưng nếu chúng ta tiếp tục không ăn năn thì Chúa sẽ dùng đến "chiếc roi nặng nề" hơn! Nhưng vì tình yêu lớn lao và mục đích đời đời chứ không phải để chúng ta bị hủy diệt (Giê-rê-mi 29:10, 11; Hê-bơ-rơ 12: 5-6; 10-11).

Một khi Chúa đã rao ra sứ điệp về sự ăn năn thì liền sau đó không "phước" thì "họa." Phước nếu như dân sự của Ngài ăn năn. Họa nếu như dân sự của Ngài vẫn cố chấp! Đừng nghĩ rằng Lời Chúa chỉ là để "nói chơi!" Đức Chúa Trời không chịu khinh để đâu (Ga-la-ti 6:7)! Phước lớn hoặc họa lớn luôn đi kèm theo sau sứ điệp về sự ăn năn. Đó là nguyên tắc bất di bất dịch từ xưa đến nay của Chúa. Xin Hội-thánh Chúa ngày nay hãy hết sức cẩn thận, xem xét lại những gì Lời Chúa đã phán dạy, răn bảo mà sớm hết lòng ăn năn. Hầu không có gì để hối tiếc!

#### **4. Đồng cỏ thảm sâu, núi Cạt-mên khô héo**

*"Người nói rằng: Đức Giê-hô-va sẽ **gặm thét từ Si-ôn**. Ngài làm cho vang tiếng mình ra từ Giê-ru-sa-lem. **Những đồng cỏ của kẻ chăn chiên sẽ thảm sâu, chót núi Cạt-mên sẽ khô héo.**" (A-mốt 1:1-2)*

Sứ điệp của A-mốt cho dân Y-sơ-ra-ên thời bấy giờ là: "*Đức Giê-hô-va sẽ gặm thét từ Si-ôn*" Hình ảnh Chúa Giê-hô-va được A-mốt mô tả như là "sư tử của núi Si-ôn." Chúa "gặm thét" như sư tử của núi Si-ôn gặm thét! Chúa "gặm thét" vì Ngài quá tức giận dân sự của Ngài bội nghịch mà không chịu ăn năn.

*"Những đồng cỏ của kẻ chăn chiên sẽ thảm sâu, chót núi Cạt-mên sẽ khô héo."*

Một viễn cảnh không mấy gì tốt đẹp sắp xảy ra cho Y-sơ-ra-ên! Dân Y-sơ-ra-ên sống phụ thuộc vào nông nghiệp chăn nuôi. Nếu hai điều này xảy ra (đồng cỏ thảm sâu, núi khô héo) thì cuộc sống của họ sẽ ra sao? Tại sao những điều này xảy ra? Đó là vì dân sự của Ngài đã

bội nghịch mà không ăn năn, chọc giận Chúa. Chúa tức giận nên Ngài không còn ban phước cho dân sự của Ngài nữa. Sự khô hạn cả về nghĩa bóng lẫn nghĩa đen, cả về thuộc linh lẫn thuộc thể.

Hội-thánh là "đồng cỏ, là núi Cạt-mên thuộc linh." Con dân Chúa ngày nay là những "con chiên." Những lãnh đạo trong Hội-thánh là những "người chăn." *"Những đồng cỏ của kẻ chăn chiên sẽ thảm sầu, chót núi Cạt-mên sẽ khô héo."* Hội-thánh ngày nay trong tình trạng khô héo, hạn hán thuộc linh đó là điều không ai chối cãi được. Nguyên nhân của những cơn hạn hán này là vì đâu? Tất cả là vì tội lỗi và sự bội nghịch. Hội-thánh ngày nay đã rơi vào tình trạng như dân Y-sơ-ra-ên ngày xưa khi Chúa phán: *"Dân này lấy môi miếng tôn kính ta, nhưng lòng chúng nó cách xa ta lắm"* (Mác 7:6). Chúng ta cần một cơn mưa thuộc linh từ nơi Chúa. Để có một cơn mưa thuộc linh, điều trước tiên và cần hơn bao giờ hết đó là chúng ta phải ăn năn. Ăn năn là giải pháp cổ điển, tối ưu và muôn đời cho dân sự Chúa mỗi khi họ muốn được phước từ nơi Đức Chúa Trời (II Sử ký 7:14). Để cho dân sự Chúa ăn năn thì trước tiên hàng ngũ lãnh đạo phải ăn năn. Lãnh đạo Hội-thánh ngày nay phải ăn năn vì những tội: Tham lam, kiêu ngạo, giả hình, nói dối, trộm cắp... Những tội lỗi này, giới lãnh đạo Hội-thánh đã phạm một cách tinh vi và có quy mô. Cấu kết lại với nhau để trộm cắp trong nhà Chúa. Tất cả đều nằm trong thể "Trạng chết thì chúa (vua) cũng băng hà!" Cho nên không một người nào trong bè nhóm dám tố cáo lẫn nhau. Lãnh đạo càng lớn thì trộm cắp càng to. Đã trộm cắp rồi thì đâm ra nói dối, giả hình và nhiều thứ tội lỗi khác. Ngày xưa, khi một "con mèo" ăn vụng một miếng cá thì cả nhà rượt đánh nó. Nhưng khi ban đêm, một "con cạp" xuống làng, bắt đi cả một con heo to... thì cả làng đóng cửa, ai nấy đứng trong nhà mà la: "Cộp, cộp..!" Ngày nay, tín đồ mà lỡ phạm tội thì lãnh đạo lên "tòa giảng" "đập, giũa" người ta... Còn khi mấy ông lãnh đạo cấu kết với nhau "ăn trộm", "làm giàu bằng tôn giáo" sao không thấy ai có tiếng nói gì hết vậy?

Muốn Hội-thánh ăn năn thì lãnh đạo ngày nay phải ăn năn.

Nguyên Chúa đem "Thần công bình và Thần thiêu đốt" (Ê-sai 4:4) đến trên dân sự Chúa ngày hôm nay để ai nấy hết lòng ăn năn hầu đem lại sự trong sạch cho Hội-thánh. Mở đường cho một cơn phục hưng lớn lao, hầu cứu vớt nhiều đồng hương Việt-nam của chúng ta trước ngày quang lâm của Cứu Chúa Jesus-Christ Vinh Hiển! A-men!